TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 05-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Thanh Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm.

Ông Lương Thanh Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỷ– Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST–HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Mạch Văn M (tên gọi khác T1, M), sinh năm 1993 tại tỉnh T; hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh T; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạch Văn T, sinh năm 1974 và bà Mạch Thị Th, sinh năm 1975; bị là con duy nhất; tiền án: Ngày 18/7/2014, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ xử phạt 01 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/12/2014, chấp hành xong án phí ngày 16/4/2019, chấp hành xong bồi thường thiệt hại dân sự ngày 16/4/2019; ngày 29/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ tuyên phạt 04 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/11/2018, chấp hành xong án phí ngày 16/4/2019, chấp hành xong bồi thường thiệt hại dân sự ngày 16/4/2019; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/8/2009, bị Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Th ra quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng đối với hành vi: "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 01/7/2011; bị bắt giữ khẩn cấp bị tạm

giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã B từ ngày 03/10/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn K (tên gọi khác Nh), sinh năm 1995 tại tỉnh B; hộ khẩu thường trú: Khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh B; chỗ ở: Khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1972 và bà Lê Thị Diệu L, sinh năm 1973; có 03 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: Ngày 11/10/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh B xử phạt 14 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 08/7/2019, chấp hành xong án phí ngày 03/12/2018; tiền sự: Không; bị bắt giữ khẩn cấp bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã B từ ngày 03/10/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Khánh V, sinh năm 1995; địa chỉ thường trú: Ấp X, xã V, huyện H, tỉnh B2. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn K và Mạch Văn M là bạn bè với nhau. Cả hai đều là đối tượng nghiện ma túy đá (Methaphetamine), không có nghề nghiệp ổn định.

Khoảng 22 giờ ngày 02/10/2020, K đến phòng trọ của M tại nhà trọ không tên thuộc khu phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh Bình D rồi cùng M sử dụng ma túy đá. Sau khi sử dụng ma túy, M hàn kín ống hút có chứa ma túy còn lại cất vào trong túi áo khoác bên phải màu đỏ của M đang mặc, còn K đi về phòng trọ của mình ở khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh B chơi điện thoại. Đến khoảng 02 giờ ngày 03/10/2020, máy điện thoại của K hết tiền, K điều khiển xe môtô nhãn hiệu Wave, màu xanh (không rõ biển số) quay lại phòng trọ của M rủ M đi mua card điện thoại. Lúc này, M rủ K đi trộm xe môtô bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì K đồng ý. M lấy 01 cây đoản dùng để bẻ khóa xe đã được M mài sẵn trước đó rồi lên xe môtô do K điều khiển chạy đến, K điều khiển chở M chạy đi tìm xe môtô để lấy trộm.

Khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả hai đi đến trước nhà trọ Vĩnh Lộc cạnh đường D17A thuộc khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình D, K phát hiện chiếc xe môtô nhãn hiệu Daelimkd 50cc, màu trắng, biển số 94AB-091.26 của bà Nguyễn Khánh V dựng ở hành lang, phía trước phòng trọ số 03 không có người trông coi. K dừng lại phía trước nhà trọ V, ngồi trên xe cảnh giới, còn M xuống xe lén lút đi vào dùng cây đoản mang theo bẻ khóa xe môtô biển số 94AB-091.26, rồi đẩy xe ra ngoài đường khởi động nhưng xe không nổ máy.

Sau đó, M ngồi lên xe môtô biển số 94AB-091.26, còn K vừa điều khiển xe môtô nhãn hiệu Wave, màu xanh (không rõ biển số) vừa dùng chân đẩy xe môtô biển số 94AB-091.26 đi hướng đến ngã tư Ecolake. Khi cả hai đi được khoảng 100m thì bị lực lượng Công an phường T chặn lại kiểm tra hành chính, K thấy vậy liền điều khiển xe môtô nhãn hiệu Wave, màu xanh (không rõ biển số) tăng ga chạy thoát. Lực lượng Công an đưa M về trụ sở làm việc và tiến hành lập biên bản thu giữ: 01 cây lục giác bằng kim loại màu trắng có một đầu được mài dẹp nhọn dài 08 cm, 01 cây trợ lực bằng kim loại màu trắng dài 11,3 cm và 01 đoạn ống nhựa hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể dạng màu trắng trong túi áo khoác màu đỏ của M đang mặc; xe môtô nhãn hiệu Daelimkd 50cc, màu trắng, biển số 94AB-091.26; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh đen.

Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã B giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an thị xã B đã tiến hành giữ khẩn cấp M và K.

Ngoài ra, qua khám xét phòng trọ của M, lực lượng Công an còn thu giữ: 01 cần tuýt loại 10mm, dài 12 cm có đầu chữ L hình lục giác; 01 (một) cần lục giác chữ L dài 15cm; 01 (một) dầu tuýt 10mm bị cưu đứt một phần dài 06cm; 03 (ba) cây đầu vít ba khúc lục giác dài 08cm; 01 (một) cây lục giác hình chữ L dài 08cm; 01 (một) cây cưa dẹp dài 22cm và 01 (một) cây cưa ba lá dài 23cm

Theo Kết luận định giá ngày 06/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã B, kết luận: Chiếc xe môtô nhãn hiệu Daelimkd 50cc, màu trắng, biển số 94AB-091.26 trị giá 9.450.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số 629/MT-PC09 ngày 09/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh B, kết luận: Mẫu tinh thể gửi đi giám định là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng M= 0,2071 gam. Mẫu vật sau khi giám định được niêm phong có trọng lượng: M= 0,1626 gam.

Đối với xe môtô nhãn hiệu Wave, màu xanh (không rõ biển số), K khai: Xe của người bạn tên L không rõ lai lịch, K mượn làm phương tiện đi lại. Sau khi bỏ chạy thoát, K đã mang xe trả cho L.

Ngày 16/11/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã B xử lý vật chứng giao trả xe môtô nhãn hiệu Daelimkd 50cc, màu trắng biển số 94AB-091.26 cho bà Nguyễn Khánh V là chủ sở hữu hợp pháp. Ngoài ra cũng giao trả cho M 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh đen do không liên quan đến hành vi phạm tội của M.

Tại Cơ quan Điều tra Công an thị xã B, bị cáo K và M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSBC ngày 28/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh B truy tố bị cáo Mạch Văn M về tội: “Trộm cắp tài sản”

theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh B tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B tại Bản Cáo trạng số 25/CT-VKSBC ngày 28/01/2021:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Mạch Văn M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng đối với tội: "Trộm cắp tài sản" và xử phạt bị cáo Mạch Văn M từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng đối với tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 16 tháng đến 18 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 và 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 316/MT-PC09 chứa 0,1626 gam loại Methamphetamine; 01 cây trợ lực bằng kim loại màu trắng dài 11,3cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen; 01 cần tuýp loại 110mm, dài 12cm có đầu chữ L hình lục giác; 01 cần lục giác chữ L dài 15cm; 01 dầu tuýt 10mm bị cưa dứt 1 phần dài 06cm; 03 cây đầu vít ba khúc lục giác dài 08cm; 01 cây lục giác hình chữ L dài 08cm; 01 cây cưa dẹp dài 22cm và 01 cây cưa ba lá dài 23cm.

Các bị cáo Mạch Văn M và Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, nội dung bản Cáo trạng số 25/CT-VKSBC ngày 28/01/2021 và Kết luận định giá ngày 06/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, Kết luận giám định số 629/MT-PC09 ngày 09/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh B.

Tại phiên tòa, các bị cáo không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và phần luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã B, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo Mạch Văn M và Nguyễn Văn K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo và bị hại tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác do các bị cáo M và K thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, trong quá trình bị bắt giữ về hành vi trộm cắp tài sản đã phát hiện Mạch Văn M còn có hành vi cất giấu 0,2071 gam Methamphetamine trong 01 đoạn ống nhựa hàn kín bên trong trong túi áo khoác màu đỏ đang mặc trên người của Mạch Văn M nhằm mục đích sử dụng. Do đó, hành vi mà bị cáo Mạch Văn M đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bản Cáo trạng số 25/CT-VKSBC ngày 28/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh B truy tố các bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương.

Bản thân các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ điều kiện nuôi sống bản thân từ nguồn thu nhập hợp pháp nhưng vì tham lam, lười lao động nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để sử dụng cho mục đích cá nhân. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ hành vi xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo một mức án

tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

Ngoài ra, đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo M thì đây là hành vi là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Việc mua, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội như: Trộm cắp, cướp giật, đặc biệt là nguy cơ lây nhiễm căn bệnh HIV/AIDS qua con đường tiêm chích ma túy. Loại ma túy mà bị cáo tàng trữ là Methamphetamine, đây là loại độc dược gây nghiện, có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Hiện nay, tệ nạn hút chích ma túy đang là gánh nặng cho gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước không ngừng tuyên truyền giáo dục và vận động toàn xã hội ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy thì vẫn còn những người vì mục đích tư lợi đã lén lút hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, bất chấp pháp luật và hậu quả gây ra cho xã hội.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn K: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn K không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khung hình phạt nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Mạch Văn M: Ngày 18/7/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ xử phạt 01 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/12/2014, chấp hành xong án phí ngày 16/4/2019, chấp hành xong bồi thường thiệt hại dân sự ngày 16/4/2019. Ngày 29/9/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ tuyên phạt 04 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản" với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/11/2018, chấp hành xong án phí ngày 16/4/2019, chấp hành xong bồi thường thiệt hại dân sự ngày 16/4/2019. Ngày 03/10/2020, bị cáo chưa được xoá án tích lại tiếp tục phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo M vi phạm tình tiết định khung tăng nặng khung hình phạt nên bị xét xử ở điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi được; bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét tính chất và mức độ phạm tội: Bị cáo M và K phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo M đóng vai trò là khởi xướng, rủ rê, lôi kéo bị cáo K tham gia trộm cắp tài sản và trực tiếp thực hiện

hành vi phạm tội; còn bị cáo K tích cực tham gia cảnh giới cho bị cáo M thực hiện hành vi phạm tội.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo M là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận. Đối với bị cáo K mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị chưa phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với xe môtô nhãn hiệu Wave, màu xanh (không rõ biển số): Xe của người bạn tên L không rõ lai lịch, K mượn làm phương tiện đi lại. Sau khi bỏ chạy thoát, K đã mang xe trả cho Luân. Do đó không đặt ra xem xét xử lý.

Đối với xe môtô nhãn hiệu Daelimkd 50cc, màu trắng biển số 94AB-091.26: Xe này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Vy. Ngày 16/11/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã B xử lý vật chứng giao trả xe môtô này cho bà Vy là phù hợp quy định pháp luật. Bà Vy không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 01 (một) Bì thư được niêm phong ghi số 316/MT-PC09 chứa 0,1626 gam loại Methamphetamine: Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và lưu hành. Căn cứ theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần phải tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 cây trợ lực bằng kim loại màu trắng dài 11,3cm; 01 cần tuýp loại 110mm, dài 12cm có đầu chữ L hình lục giác; 01 cần lục giác chữ L dài 15cm; 01 dầu tuýt 10mm bị cưa dứt 1 phần dài 06cm; 03 cây đầu vít ba khúc lục giác dài 08cm; 01 cây lục giác hình chữ L dài 08cm; 01 cây cưa dẹp dài 22cm và 01 cây cưa ba lá dài 23cm: Đây là dụng cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần phải tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo M và K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Mạch Văn M phạm tội: “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Mạch Văn M.

Xử phạt bị cáo Mạch Văn M 02 (hai) tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Mạch Văn M 05 (năm) tù về tội: " Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt là 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2020.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn K.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 và 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) Bì thư dán kín số 629/PC09 ngày 09/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa 0,1626 gam loại Methamphetamine; 01 cây trợ lực bằng kim loại màu trắng dài 11,3cm; 01 cần tuýp loại 11mm, dài 12cm có đầu chữ L hình lục giác; 01 cần lục giác chữ L dài 15cm; 01 dầu tuýt 10mm bị cưa dứt 01 phần dài 06cm; 03 cây đầu vít ba khúc lục giác dài 08cm; 01 cây lục giác hình chữ L dài 08cm; 01 cây cưa dẹp dài 22cm; 01 cây cưa ba lá dài 23cm; 01 cây lục giác bằng kim loại màu trắng có 01 đầu được mài dẹp nhọn, dài 08cm.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Mạch Văn M và Nguyễn Văn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Toà tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án theo quy định./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

Văn Thị Thanh Trúc